



# BƯỚC TIẾN TẠO SỰ MINH BẠCH, RÕ RÀNG TRONG THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ THUẾ

THS. NGUYỄN ĐĂNG MẠNH

*Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/8/2016, Thông tư số 95/2016/TT-BTC về hướng dẫn đăng ký thuế của Bộ Tài chính được đánh giá là bước tiến tiếp theo tạo sự minh bạch, rõ ràng trong thực hiện đăng ký thuế, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, người nộp thuế giảm chi phí và nhiều thủ tục hành chính. Nhằm phổ biến cũng như tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, cá nhân trong việc thực hiện đăng ký thuế theo tinh thần hướng dẫn của Bộ Tài chính, bài viết phân tích những điểm mới tại Thông tư này.*

• Từ khóa: Mã số thuế, cải cách, thủ tục hành chính, quản lý thuế, doanh nghiệp, người nộp thuế.

## Những đổi mới căn bản

Có thể nói, điểm nổi bật của Thông tư 95/2016/TT-BTC không chỉ là bước tiếp theo của công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý thuế mà còn tạo thuận lợi cho tất cả các cá nhân, tổ chức trong việc đăng ký mã số thuế. Theo đó, các doanh nghiệp (DN) thành lập và hoạt động theo Luật DN thực hiện đăng ký thuế cùng với việc đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật DN và các văn bản hướng dẫn thi hành về đăng ký DN. Các DN không thành lập theo Luật DN, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và những nội dung liên quan đến quản lý thuế, đăng ký thuế của DN thành lập theo Luật DN nhưng chưa được quy định tại Luật DN và các văn bản hướng dẫn thi hành thì thực hiện đăng ký thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế và hướng dẫn tại Thông tư này.

Cơ quan chi trả thu nhập thực hiện đăng ký thuế cho cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công và đăng ký thuế cho người phụ thuộc của cá nhân một lần trong năm, chậm nhất là 10 ngày làm việc trước thời điểm nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân hàng năm (khoản 5, Điều 6).

DN đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế tại cơ quan đăng ký kinh doanh theo hướng dẫn tại nghị định của Chính phủ về đăng ký DN và các văn bản hiện hành. Trường hợp các DN, đơn vị trực thuộc của DN thay đổi địa chỉ trụ sở kinh doanh dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý, trước khi đăng ký thay đổi thông tin với cơ quan đăng ký kinh doanh, DN phải thông báo thay đổi thông tin và thực hiện các thủ tục liên quan về thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Thông tư 95/2016/TT-BTC (khoản 1, Điều 12).

Tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh và cá nhân khác đã đăng ký thuế với cơ quan thuế, khi có thay đổi một trong các thông tin trên tờ khai đăng ký thuế, bảng kê kèm theo tờ khai đăng ký thuế phải thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh thông tin thay đổi (khoản 2, Điều 12).

Trường hợp người nộp thuế (NNT) thay đổi địa chỉ trụ sở kinh doanh dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo NNT chuyển địa điểm (mẫu số 09-Mã số thuế ban hành kèm theo thông tư này) của cơ quan thuế nơi chuyển đi, NNT phải thực hiện đăng ký với cơ quan thuế nơi chuyển đến. Khác với mã số thuế trước đây chỉ bao gồm chữ số, mã số thuế quy định tại Thông tư 95/2016/TT-BTC là một dãy số, chữ cái hoặc ký tự do cơ quan quản lý thuế cấp cho NNT.

## Các hướng dẫn cụ thể

### **Cấp mã số thuế cho đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp**

Đơn vị phụ thuộc của DN được xác định tại Thông tư 95/2016/TT-BTC là chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh. Để thực hiện cấp mã số cho đơn vị phụ thuộc của DN được thống nhất giữa cơ quan thuế với cơ quan đăng ký kinh doanh, Bộ Tài chính quy định chỉ cấp mã số thuế 13 số cho các chi nhánh, văn phòng đại diện của DN. Đối với đơn vị phụ thuộc là địa điểm kinh doanh thì không cấp mã số thuế 13 số, mà chỉ sử dụng số thứ tự 5 số để cấp cho địa điểm kinh doanh.

So với các quy định trước đây, Thông tư số 95/2016/



TT-BTC đã bổ sung hồ sơ, thủ tục khi DN thay đổi địa chỉ trụ sở dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý phải gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp để đối chiếu nghĩa vụ và hoàn thành nghĩa vụ thuế với cơ quan thuế trước khi chuyển địa điểm cho phù hợp với quy định của Luật DN.

#### **Tạm ngưng kinh doanh**

Để thống nhất quy định về hoàn thành nghĩa vụ thuế trước khi tạm ngưng kinh doanh của DN theo Luật DN và Luật Quản lý thuế, Thông tư số 95/2016/TT-BTC đã bỏ quy định trước khi tạm ngưng kinh doanh, tổ chức, cá nhân phải hoàn thành các nghĩa vụ thuế còn nợ với ngân sách nhà nước. Thông tư cũng đã quy định thời hạn NNT gửi thông báo tạm ngưng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn cho cơ quan thuế chậm nhất là 15 ngày, trước khi tạm ngưng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn. Riêng hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh thuộc đối tượng không phải đăng ký kinh doanh thì gửi thông báo tạm ngưng kinh doanh đến cơ quan thuế chậm nhất là 01 ngày làm việc, trước khi tạm ngưng kinh doanh.

#### **Chấm dứt hiệu lực mã số thuế**

Thông tư số 95/2016/TT-BTC bổ sung quy định NNT là đơn vị chủ quản chấm dứt hiệu lực mã số thuế thì các đơn vị trực thuộc cũng bị chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định. Các đơn vị trực thuộc phải hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế trước khi chấm dứt mã số thuế của đơn vị chủ quản.

#### **Khôi phục mã số thuế của doanh nghiệp**

Thông tư số 95/2016/TT-BTC đã bổ sung quy định về khôi phục mã số thuế cho cả DN và tổ chức, hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh. Trước đây, Thông tư số 80/2012/TT-BTC chưa có quy định này mà chỉ quy định tại Quyết định số 329/QĐ-TCT nhưng không đầy đủ các trường hợp khôi phục mã số thuế.

#### **Bán, tặng, cho doanh nghiệp, thừa kế doanh nghiệp**

Thông tư số 95/2016/TT-BTC bỏ quy định riêng về bán DN, đồng thời bổ sung quy định về tặng, cho, thừa kế, bán DN thì mã số thuế của DN được giữ nguyên để phù hợp với quy định của Luật DN.

#### **Cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký thuế cho người nộp thuế**

Đối với thủ tục đăng ký thuế của đơn vị trực thuộc. Hiện nay, ứng dụng quản lý thuế của ngành Thuế là ứng dụng tập trung, tận dụng ưu điểm này, Thông tư số 95/2016/TT-BTC đã đơn giản hóa thủ tục đăng ký

thuế đối với đơn vị trực thuộc. Theo đó, NNT chỉ cần đến cơ quan thuế nơi đơn vị trực thuộc đóng trụ sở để nộp hồ sơ đăng ký thuế thay vì phải thực hiện ở 2 cơ quan thuế (cơ quan quản lý đơn vị chủ quản, cơ quan quản lý đơn vị trực thuộc) theo 2 bước như trước đây.

#### **Thủ tục đăng ký thuế cho người nộp thuế có hoạt động vắng lai ở khác tỉnh**

Thông tư số 95/2016/TT-BTC quy định “DN, tổ chức đã được cấp mã số thuế nếu phát sinh các hoạt động sản xuất kinh doanh mới hoặc mở rộng kinh doanh sang địa bàn tỉnh, thành phố khác nhưng không thành lập chi nhánh hoặc đơn vị trực thuộc hoặc có cơ sở sản xuất trực thuộc trên địa bàn khác với tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính, thuộc đối tượng được hạch toán khoản thu của ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Quản lý thuế, thì được sử dụng mã số thuế đã cấp để khai thuế, nộp thuế với cơ quan thuế tại địa bàn nơi phát sinh hoạt động kinh doanh mới hoặc mở rộng kinh doanh”.

Còn đối với hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh có từ 2 địa điểm kinh doanh trở lên và mỗi địa điểm kinh doanh do một cơ quan thuế quản lý thì sử dụng mã số thuế đã cấp để kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế tại địa bàn nơi có địa điểm kinh doanh.

#### **Hồ sơ đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh**

Thực hiện đơn giản các thủ tục hành chính đối với hộ kinh doanh, Thông tư số 95/2016/TT-BTC đã quy định cơ quan thuế thực hiện cấp mã số thuế cho hộ kinh doanh căn cứ theo thông tin có trên hồ sơ khai thuế.

#### **Cấp thẻ mã số thuế cá nhân**

Thông tư số 95/2016/TT-BTC quy định trường hợp cá nhân có hồ sơ đăng ký thuế gửi đến cơ quan thuế thì cơ quan thuế in giấy chứng nhận đăng ký thuế cá nhân, trường hợp cá nhân ủy quyền cho cơ quan chi trả thu nhập đăng ký thuế thì cơ quan thuế không in giấy chứng nhận cho từng cá nhân mà thông báo danh sách mã số thuế cho cơ quan chi trả thu nhập để thông báo mã số thuế cho từng cá nhân, đồng thời cá nhân có thể tự tra cứu mã số thuế của mình trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. Quốc hội, Luật DN (2014);
2. Bộ Tài chính, Thông tư số 80/2012/TT-BTC, ngày 22/5/2012 hướng dẫn Luật Quản lý thuế và đăng ký thuế;
3. Tổng cục Thuế, Quyết định 329/QĐ-TCT, ngày 27/3/2014 ban hành quy trình quản lý đăng ký thuế;
4. Bộ Tài chính, Thông tư số 95/2016/TT-BTC, ngày 28/6/2016 hướng dẫn đăng ký thuế.